TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 21/12/2017.
" V/v tranh chấp hôn nhân gia đình – Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Cẩm Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Phát Triển.

Ông: Tô Hoàng Vũ.

- Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Phát Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 163/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2017, về " V/v tranh chấp hôn nhân gia đình – Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017, quyết định hoãn phiên tòa số 71/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/11/2017; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Đ - *Sinh năm*: 1980.
Địa chỉ: Số nhà 97A/5, ấp T, xã P, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (có mặt)

- *Bị đơn*: Nguyễn Văn Th - *Sinh năm*: 1982.
Địa chỉ: Số nhà 97A/5, ấp T, xã P, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 19/01/2017 và tờ tường trình ngày 26/10/2017, cũng như tại phiên toà nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ trình bày: Chị với anh Th biết nhau vào năm 2002, không có tổ chức lễ cưới anh và chị chung sống như vợ chồng từ năm 2002 có đăng ký kết hôn vào ngày 15/8/2013 tại UBND xã M. Trong quá trình sống chung vợ chồng không có cùng chung quan điểm, thường xuyên cự cãi anh Th nhiều lần đánh chị Đ dẫn đến mâu thuẫn kéo dài không thể giải quyết; Chị Đ và anh Th đã ly thân từ

tháng 4/2015. Quá trình chung sống có 02 con là Nguyễn Thanh A, sinh ngày 12/9/2009 và Nguyễn Thị Thanh B, sinh ngày 03/5/2006. Chị Đ yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi 02 con và không yêu cầu Nguyễn Văn Th cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: chị Đ không yêu cầu cầu giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Văn Th đã được tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và giấy triệu tập hợp lệ hai lần để hòa giải, hai lần để xét xử, nhưng đương sự vẫn cố tình vắng mặt, đồng thời cũng không có văn bản để trình bày ý kiến.

Tại tường tường trình ngày 25/5/2017, cháu Nguyễn Thanh A, sinh ngày 12/9/2009 và Nguyễn Thị Thanh B, sinh ngày 03/5/2006 có nguyện vọng được sống với chị Đ khi cha mẹ ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Đ yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th, Chị Đ yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi 02 con là Nguyễn Thanh A, sinh ngày 12/9/2009 và Nguyễn Thị Thanh B, sinh ngày 03/5/2006 và không yêu cầu Nguyễn Văn Th cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung chị Đ không yêu cầu giải quyết, các yêu cầu khởi kiện của chị Đ là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa lần thứ hai bị đơn Nguyễn Văn Th đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định nhưng đương sự không chấp hành, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định tại Điều 227 BLTTDS, tại phiên tòa nguyên đơn cũng thống nhất.

[2] Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai đối với nguyên đơn tại phiên tòa, trên cơ sở nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện, đồng thời xem xét tình trạng hôn nhân giữa các đương sự Hội đồng xét xử nhận định:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Văn Th kết hôn vào 2007 và đã đăng ký ngày 15/8/2013 tại UBND xã M, huyện C, tỉnh H theo quy định. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ, tuy nhiên quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vì anh Th thường uống rượu không chăm lo cho gia đình và vợ con, chị Đ khuyên can thì anh Th không được, mà còn có hành động đánh chị Đ, đây chỉ là lời khai của chị Đ, nhưng quá trình chị Đ xin ly hôn anh Th biết nhưng không có ý kiến phản bác và cũng không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn của chị Đ và anh Th là trầm trọng, chị Đ và anh Th đã ly thân được một thời gian dài nhưng đến nay không ai quan tâm ai. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị Đ đã thỏa mãn các điều kiện theo quy định tại Điều 56 Luật HN&GĐ nên cần chấp nhận.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Văn Th có 02 con là Nguyễn Thanh A, sinh ngày 12/9/2009 và Nguyễn Thị Thanh B, sinh

ngày 03/5/2006, khi chị Đ và anh Th ly thân từ tháng 02/2016, chị Đ là người trực tiếp nuôi 02 con là cháu A, cháu B, phát triển tốt và nguyện vọng của cháu A, cháu B yêu cầu được sống với chị Đ khi cha mẹ ly hôn. Do đó, cần giao con chung cho chị Đ nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình và đúng với thực tế.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định thì người không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu, nên anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí sơ thẩm dân sự trong vụ án hôn nhân và gia đình theo Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81; 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 227 BLTTDS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung:

2.1. Giao 02 con là Nguyễn Thanh A, sinh ngày 12/9/2009 và Nguyễn Thị Thanh B, sinh ngày 03/5/2006 cho chị Nguyễn Thị Đ tiếp tục nuôi dưỡng.

2.2 Anh Nguyễn Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn Th có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 12710, ngày 05/6/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Báo cho các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 21/12/2017, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa

thời gian kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện Lai Vung;
- THADS huyện Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ngô Thị Cẩm Hồng

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện Lai Vung;
- THADS huyện Lai Vung;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

Ngô Thị Cẩm Hồng